

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **425** /VPUB-KSTT
V/v công khai TTHC tại Quyết
định số 829/QĐ-UBND ngày 26
tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch
UBND tỉnh

Điện Biên, ngày **09** tháng 5 năm 2025

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn.

Ngày 26 tháng 4 năm 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 829/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Đến nay, việc nhập, đăng tải công khai dữ liệu 10 TTHC tại Quyết định công bố nêu trên vào Cơ sở dữ liệu TTHC của Cổng dịch vụ công quốc gia đã hoàn thành (*Danh sách tại Phụ lục kèm theo*); thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị:

1. Sở Khoa học và Công nghệ kết nối, tích hợp, công khai 10 TTHC nêu trên tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tra cứu, thực hiện.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn khai thác thông tin, niêm yết công khai đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng/Trang Thông tin điện tử và Bảng niêm yết tại trụ sở cơ quan theo quy định. Hướng dẫn tổ chức, cá nhân khai thác, tìm hiểu, nộp hồ sơ thủ tục hành chính theo mã số đã công khai.

Nhận được Văn bản này, đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KSTT(**ĐTTH**).

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Ngọc Thề

Phụ lục
DANH SÁCH TTHC TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 829/QĐ-UBND NGÀY 26/4/2025
CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐÃ CÔNG KHAI TRÊN
CƠ SỞ DỮ LIỆU TTHC QUỐC GIA



(Kèm theo Công văn số 425 /VPUB-KSTT ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Văn phòng UBND tỉnh Điện Biên)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC công khai
A	LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh	
1	1.003727.000.00.00.H18	Công nhận làng nghề truyền thống
2	1.003712.000.00.00.H18	Công nhận nghề truyền thống
3	1.003695.000.00.00.H18	Công nhận làng nghề
4	1.003397.000.00.00.H18	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp tỉnh)
II	Thủ tục hành chính cấp huyện	
1	1.003434.000.00.00.H18	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp huyện)
B	LĨNH VỰC GIẢI NGHÈO	
III	Thủ tục hành chính cấp xã	
1	1.011606.000.00.00.H18	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm
2	1.011607.000.00.00.H18	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm
3	1.011608.000.00.00.H18	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm
4	1.011609.000.00.00.H18	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình
5	3.000412.000.00.00.H18	Công nhận người lao động có thu nhập thấp